| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 76/2022/HS-ST
Ngày: 22/7/2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Tần Quốc Bình

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Đông Nguyệt

Bà Đinh Kim Hoàng

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Cao Đăng Huy - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 tham gia phiên tòa:*** Ông Võ Kế Út - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2022/HSST ngày 16 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 198/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

**1. Hồ Ngọc H** (tên gọi khác: Ng); Giới tính: Nam; Sinh ngày 19 tháng 6 năm 2004 tại TP. Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 88/37/11/5 đường N, Phường H, Quận T, TP. HCM; Nơi cư trú: không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Hồ Ngọc L, sinh năm 1975 và bà Bùi Thị Ngọc H, sinh năm 1977; Hoàn cảnh gia đình: anh chị em có 01 người anh sinh năm 1997; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 30/12/2021 "có mặt".

**2. Lương Văn M**; Giới tính: Nam; Sinh ngày 28 tháng 10 năm 2006 tại TP. Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 266/108/27 đường T, Phường T, Quận T, TP. HCM; Nơi cư trú: 266/108/27 đường T, Phường T, Quận T; Nghề nghiệp: Phục vụ quán ăn; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Lương Văn B, sinh năm 1967 và bà Trần Thúy A, sinh năm 1972; Hoàn cảnh gia đình: anh chị em ruột có 03, nhỏ nhất sinh năm 2005; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 30/12/2021 "có mặt".

***Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Hồ Ngọc H:*** Ông Hồ Ngọc L, sinh năm 1975 "vắng mặt" và bà Bùi Thị Ngọc H, sinh năm 1977 "có mặt" (cha, mẹ ruột của bị cáo)

Cùng địa chỉ: 88/37/11/5 đường N, Phường H, Quận T, TP. HCM.

***Người bào chữa cho bị cáo Hồ Ngọc H:*** Bà Nguyễn Thị Quỳnh N, sinh năm 1980 – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà Nước Thành phố Hồ Chí Minh "có mặt".

Địa chỉ: 470 đường N, Phường C, Quận M, TP. Hồ Chí Minh.

***Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Lương Văn M:*** Ông Lương Văn B, sinh năm 1967 "vắng mặt" và bà Trần Thúy A, sinh năm 1972 "có mặt" (Cha, mẹ ruột của bị cáo)

Cùng địa chỉ: 266/108/27 đường T, Phường T, Quận 4, TP. HCM.

***Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn M:*** Bà Trần Ngọc Kiều D, sinh năm 1990 – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà Nước Thành phố Hồ Chí Minh "có mặt".

Địa chỉ: 470 đường N, Phường C, Quận M, TP. Hồ Chí Minh.

***Bị hại:*** Chị Quách Huyền Ng, sinh năm 1976 "vắng mặt"

Thường trú: 165/14 đường N, phường T, Quận B, TP. HCM.

Địa chỉ cư trú: A1.12A.12A chung cư The Gold View, 346 đường B, Phường M, Quận T, TP. HCM.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Chị Nguyễn Ngọc Thảo V, sinh năm 1997 "vắng mặt"

Địa chỉ: 552/1A (số mới 417/93) đường Q, Phường M, quận G, TP. HCM.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 28/12/2021, Hồ Ngọc H và Lương Văn M ngồi uống nước ở khu vực gần Trường học Quang Trung, Phường B, Quận T. Tại đây, do không có tiền tiêu xài nên H rủ M đi tìm người có tài sản sơ hở giật bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, M đồng ý và đưa xe máy hiệu Luvias, biển số 59L1-860.73 của mình cho H điều khiển chở M đi lòng vòng trên các tuyến đường để tìm người có tài sản để giật. Đến khoảng 20 giờ 20 phút ngày 28/12/2021, khi đến trước chung cư GoldView, Hồ Ngọc H phát hiện chị Quách Huyền Ng kẹp bên nách trái 01 bóp da màu đỏ hiệu Coach, bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro, màu vàng, dung lượng 512GB, có ốp lưng bằng da màu cam, đi bộ cùng với chị Nguyễn Thị Hồng C, nên H báo cho M giật. Khi đến trước số 348 Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4, H điều khiển xe chạy trên lề đường, theo hướng ngược chiều ép sát bên trái chị Ng để M ngồi sau quay người sang trái rồi dùng tay phải giật lấy bóp của chị Ng rồi ra hiệu cho H tăng

ga bỏ chạy. Chị Ng truy hô và chạy bộ đuổi theo đến bên hông nhà hàng Riverside - số 360D Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4 thì H và M bị té ngã, cả hai bỏ lại xe máy, bóp da vừa giật của chị Ng chạy bộ tẩu thoát. Trên đường H vứt bỏ 01 đôi dép tổ ong SPEEDCAR màu trắng, 01 nón bảo hiểm màu đen; M vứt bỏ 01 đôi dép lào màu xanh, áo khoác tay dài màu đen.

Ngày 30/12/2021, Hồ Ngọc H và Lương Văn M bị bắt giữ. Tại Cơ quan Công an, H và M đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên. Ngoài ra, M còn khai nhận trên đường chạy trốn có vứt lại nón bảo hiểm màu trắng nhưng Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Theo Kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 28/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 4 kết luận: 01 bóp da màu đỏ hiệu Coach, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro, màu vàng, dung lượng 512GB, có ốp lưng bằng da màu cam, đã qua sử dụng, có giá trị 25.999.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 bóp da màu đỏ hiệu Coach, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro, màu vàng, dung lượng 512GB, có ốp lưng bằng da màu cam. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 4 đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả lại cho chị Quách Hiền Ng.

- 01 xe máy hiệu Luvias, biển số 59L1-860.73. Qua xác minh, xe trên là của chị Nguyễn Ngọc Thảo V. Tháng 9 năm 2019 chị Vy bán xe trên cho một nam thanh niên không rõ lai lịch ở khu vực quận G, có làm hợp đồng mua bán nhưng đã thất lạc. Bị can Lương Văn M khai nhận xe trên bị can mua của một nam thanh niên (không rõ lai lịch) ở Quận 4 vào tháng 11 năm 2021 với giá 9.000.000 đồng, có kèm theo giấy đăng ký xe nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 4 đã đăng báo tìm chủ sở hữu và nhập kho vật chứng.

- 01 đĩa CD bên trong có chứa hình ảnh liên qua đến hành vi cướp giật của bị can và 01 đĩa CD chứa dữ liệu ghi lời khai các bị can có ghi âm, ghi hình (lưu hồ sơ vụ án).

Tạm giữ của bị can Hồ Ngọc H: 01 đôi dép tổ ong SPEEDCAR màu trắng, 01 nón bảo hiểm màu đen; 01 áo thun màu đen, 01 quần short jean màu xanh.

Tạm giữ của bị can Lương Văn M: 01 đôi dép lào màu xanh, áo khoác tay dài màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A02S, màu xanh, bị bể màn hình.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Quách Hiền Ng đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường.

Tại phiên tòa: Bị cáo Hồ Ngọc H và bị cáo Lương Văn M thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 trình bày lời luận tội: Cáo trạng số 52/CT-VKS ngày 12/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 đã truy tố bị cáo Hồ Ngọc H và bị cáo Lương Văn M về tội " Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Các bị cáo học vấn thấp, nhận thức pháp luật hạn chế, tài sản đã được thu hồi, thành khẩn khai báo. Bị cáo M phạm tội khi chưa đủ 16 tuổi, bị cáo H phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17 Điều 90, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Hồ Ngọc H từ 02 năm

đến 02 năm 06 tháng tù; Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 90, Điều 91, khoản 2 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lương Văn M 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; Áp dụng khoản 6 Điều 91 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 không áp dụng hình phạt bổ sung do các bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu 01 xe máy hiệu Luvias, biển số 59L1-860.73 là phương tiện phạm tội.

- Tiếp tục lữu giữ theo hồ sơ vụ án 01 đĩa CD bên trong có chứa hình ảnh liên qua đến hành vi cướp giật của bị can và 01 đĩa CD chứa dữ liệu ghi lời khai các bị can có ghi âm, ghi hình.

- Trả lại cho bi cáo Hồ Ngọc H 01 đôi dép tổ ong SPEEDCAR màu trắng, 01 nón bảo hiểm màu đen; 01 áo thun màu đen, 01 quần short jean màu xanh của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo Lương Văn M 01 đôi dép lào màu xanh, áo khoác tay dài màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A02S, màu xanh, bị bể màn hình của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội. .

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Quách Hiền Ng đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên không có gì để xem xét giải quyết.

Phần tranh luận:

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Ngọc H là bà Nguyễn Thị Quỳnh N tranh luận: Thống nhất với truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và điều khoản áp dụng. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo H do chưa đủ 18 tuổi nhất thời, bồng bột, thiếu suy nghĩ, nhận thức pháp luật hạn chế, đồng phạm giản đơn, phạm tội lần đầu gia đình có hoàn cảnh khó khăn, chưa quan tâm chăm sóc, quản lý tốt đối với bị cáo. Ngoài ra, tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho bị hại nên chưa gây thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s, điểm h khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 90, Điều 91, khoản 1 Điều 101, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo Hồ Ngọc H.

Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn M là bà Trần Ngọc Kiều D tranh luận: Thống nhất với truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản áp dụng. Cũng như đồng quan điểm bào chữa của bà Nguyễn Thị Quỳnh N về nguyên nhân, động cơ, mục đích, nhân thân,tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo M phạm tội khi chưa đủ 16 tuổi là độ tuổi nhận thức chưa đồng nhất, M là người con tốt khi biết tự lao động kiếm tiền phụ giúp gia đình. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 90, Điều 91, khoản 2 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lương Văn M mức án thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để cho bị cáo cơ hội làm lại cuộc đời.

Bị cáo Hồ Ngọc H và bị cáo Lương Văn M thống nhất quan điểm bào chữa của người bào chữa và không tranh luận.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã hoàn thành, việc chưa tiêu thụ được là ngoài ý muốn. Tài sản bị chiếm đoạt trị giá

25.999.000 đồng không thể xem là không lớn được. Các bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng, nhưng khi xem xét tính chất mức độ hành vi và nhân thân Viện kiểm sát đã có mức đề nghị như trên là phù hợp.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Hồ Ngọc H và bị cáo Lương Văn M đã biết sai, xin giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 4, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2]. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Qua lời khai của các bị cáo, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 28/12/2021, tại khu vực trước nhà số 348 đường B, Phường M, Quận T, bị cáo Hồ Ngọc H điều khiển xe gắn máy hiệu Luvias, biển số 59L1-860.73 chở bị cáo Lương Văn M chạy trên lề đường, theo hướng ngược chiều với chị Quách Hiền Ng đang đi bộ, rồi áp sát phía bên trái chị Ng để M ngồi sau dùng tay phải giật lấy bóp của chị Ng bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro, màu vàng, dung lượng 512GB, ốp lưng bằng da màu cam, có giá trị 25.999.000 đồng.

Các bị cáo sử dụng xe gắn máy công khai tiếp cận, bất ngờ giật lấy tài sản rồi nhanh chóng tẩu thoát thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản" quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 truy tố bị cáo Hồ Ngọc H và bị cáo Lương Văn M phạm tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, cũng như lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan sai cho bị cáo.

[3] Xét, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính chất đồng phạm, tuy nhiên chỉ là sự câu kết giản đơn. Bản thân các bị cáo nhận thức được hành vi cướp giật tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi, muốn có tiền tiêu xài một cách dễ dàng nhưng không muốn bỏ công sức lao động nên bị cáo đã cố ý phạm tội. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách táo bạo và liều lĩnh, Ngy trên đường phố có đông người qua lại, chứng tỏ ý thức xem thường pháp luật của bị cáo.

[4] Về nhân thân: Bị cáo H phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, bị cáo M phạm tội khi chưa đủ 16 tuổi, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo khai báo thành khẩn, học vấn thấp, nhận thức pháp luật hạn chế, hoàn cảnh gia đình khó khăn, tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho bị hại nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định của pháp luật, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ cần có một mức án nghiêm khắc nhưng phù hợp là hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục các bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[8] Về xử lý vật chứng:

- 01 bóp da màu đỏ hiệu Coach, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro, màu vàng, dung lượng 512GB, có ốp lưng bằng da màu cam. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 4 đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả lại cho chị Quách Hiền Ng là đúng quy định pháp luật.

- 01 xe máy hiệu Luvias, biển số 59L1-860.73 là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 đĩa CD bên trong có chứa hình ảnh liên qua đến hành vi cướp giật của bị can và 01 đĩa CD chứa dữ liệu ghi lời khai các bị can có ghi âm, ghi hình là chứng cứ cần tiếp tục lữu giữ theo hồ sơ vụ án

- 01 đôi dép tổ ong SPEEDCAR màu trắng, 01 nón bảo hiểm màu đen; 01 áo thun màu đen, 01 quần short jean màu xanh của bị cáo Hồ Ngọc H không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo H.

- 01 đôi dép lào màu xanh, áo khoác tay dài màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A02S, màu xanh, bị bể màn hình của bị cáo Lương Văn M không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo Lương Văn M.

[9].Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Quách Hiền Ng đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Ngọc H 01 (một) năm 09 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 30 tháng 12 năm 2021.

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 91, khoản 2 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Lương Văn M 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Cướp giật tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 30 tháng 12 năm 2021.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 xe máy hiệu Luvias, biển số 59L1-860.73.

- Tiếp tục lữu giữ theo hồ sơ vụ án 01 đĩa CD bên trong có chứa hình ảnh liên qua đến hành vi cướp giật của bị can và 01 đĩa CD chứa dữ liệu ghi lời khai các bị can có ghi âm, ghi hình.

- Trả lại cho bị cáo Hồ Ngọc H 01 đôi dép tổ ong SPEEDCAR màu trắng, 01 nón bảo hiểm màu đen; 01 áo thun màu đen, 01 quần short jean màu xanh.

- Trả lại cho bị cáo Lương Văn M 01 đôi dép lào màu xanh, áo khoác tay dài màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A02S, màu xanh, bị bể màn hình.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14 tháng 6 năm 2022, giữa Công an Quận 4 và Chi cục thi hành án Dân sự Quận 4).

Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Về Án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nôi nhaän*:**
- Bị cáo; (1)
- Người tham gia tố tụng (1)
- CA TP.HCM (PV 06); (2)
- TAND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 4; (2)
- Công an Quận 4; (2)
- Chi cục THADS Quận 4; (1)
- Lưu VT, hồ sơ. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tần Quốc Bình**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN** **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tần Quốc Bình**

***Nôi nhaän*:**
- Bị cáo; (1)
- CA TP.HCM (PV 06); (2)
- TAND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 4; (2)
- Công an Quận 4; (2)
- Chi cục THADS Quận 4; (1)
- Lưu VT, hồ sơ. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tần Quốc Bình**